

VIII. PHẨM NGƯỜI CHIẾN SĨ (YODHĀJĪVAVAGGA)

I. KINH TÂM GIẢI THOÁT QUẢ THỨ NHẤT (Paṭhamacetovimuttiṭṭhalasutta) (A. III. 84)

71. Năm pháp, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến Tâm giải thoát quả, Tâm giải thoát lợi ích, Tuệ giải thoát quả, Tuệ giải thoát lợi ích. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo trú tùy quán bất tịnh trên thân, với tướng ghê tởm trong các món ăn, với tướng không hoan hỷ đối với tất cả thế giới, tùy quán vô thường đối với tất cả hành, với tướng về chết, vị ấy nội tâm khéo an trú.

Năm pháp này, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến Tâm giải thoát quả, Tâm giải thoát lợi ích, Tuệ giải thoát quả và Tuệ giải thoát lợi ích.

Này các Tỷ-kheo, khi nào Tỷ-kheo có Tâm giải thoát và có Tuệ giải thoát, này các Tỷ-kheo, vị ấy được gọi là Tỷ-kheo đã cắt đi các vật chướng ngại, đã lấp các thông hào, đã nhổ lên cột trụ, đã mở tung các ổ khóa, là bậc Thánh đã hạ cây cờ xuống, đã đặt gánh nặng xuống, không có gì hệ lụy.

Và thế nào là Tỷ-kheo đã cắt đi các chướng ngại?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn trừ vô minh, đã cắt đứt tận gốc rễ, làm cho như thân cây Sāla, làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã cắt đi các vật chướng ngại.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đã lấp các thông hào?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo đã đoạn trừ tái sanh và sự luân chuyển sanh tử, đã cắt đứt tận gốc rễ, làm cho như thân cây Sāla, làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã lấp các thông hào.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là vị Tỷ-kheo đã nhổ lên cột trụ?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn trừ tham ái, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, đã làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã nhổ lên cột trụ.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là vị Tỷ-kheo đã mở tung các ổ khóa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn trừ năm hạ phần kiết sử, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, đã làm cho không thể hiện hữu,

không thể sanh khởi trong tương lai. Nay các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã mở tung các ổ khóa.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào gọi Tỷ-kheo là bậc Thánh đã hạ cây cờ xuống, đã đặt gánh nặng xuống, không có gì hệ lụy?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn trừ ngã mạn, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, đã làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Nay các Tỷ-kheo, như vậy gọi Tỷ-kheo là bậc Thánh đã hạ cây cờ xuống, đã đặt gánh nặng xuống, không có gì hệ lụy.

II. KINH TÂM GIẢI THOÁT QUẢ THỨ HAI (*Dutiyacetovimuttiphalasutta*) (A. III. 85)

72. Năm pháp, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến Tâm giải thoát quả, Tâm giải thoát lợi ích, Tuệ giải thoát quả và Tuệ giải thoát lợi ích. Thế nào là năm? Tưởng vô thường, tưởng khổ trong vô thường, tưởng vô ngã trong khổ, tưởng đoạn tận, tưởng ly tham.

Năm pháp này, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến Tâm giải thoát quả, Tâm giải thoát lợi ích, Tuệ giải thoát quả và Tuệ giải thoát lợi ích.

Khi nào vị Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, có Tâm giải thoát và Tuệ giải thoát, này các Tỷ-kheo, vị ấy được gọi là Tỷ-kheo đã cắt đi các vật chướng ngại, đã lấp các thông hào, đã nhổ lên cột trụ, đã mở tung các ổ khóa, là bậc Thánh đã hạ cây cờ xuống, đã đặt gánh nặng xuống, không có gì hệ lụy.

Và thế nào là Tỷ-kheo đã cắt đi các vật chướng ngại?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn trừ vô minh, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, đã làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Nay các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã cắt đi các vật chướng ngại.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đã lấp các thông hào?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo đã đoạn trừ tái sanh và sự luân chuyển sanh tử, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, đã làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Nay các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã lấp các thông hào.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đã nhổ lên cột trụ?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo đã đoạn trừ tham ái, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Nay các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã nhổ lên cột trụ.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đã mở tung các ổ khóa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn trừ năm hạ phần kiết sử, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, đã làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Nay các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo đã mở tung các ổ khóa.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào gọi Tỷ-kheo là bậc Thánh đã hạ cây cờ xuống, đã đặt gánh nặng xuống, không có gì hệ lụy?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn trừ ngã mạn, đã cắt đứt tận gốc rễ, đã làm cho như thân cây Sāla, đã làm cho không thể hiện hữu, không thể sanh khởi trong tương lai. Này các Tỷ-kheo, như vậy gọi Tỷ-kheo là bậc Thánh đã hạ cây cờ xuống, đã đặt gánh nặng xuống, không có gì hệ lụy.

III. KINH SỐNG THEO PHÁP THỨ NHẤT

(Paṭhamadhammavīhārīsutta) (A. III. 86)

73. Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

– “Sống theo pháp, sống theo pháp”, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào, bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo là vị sống theo pháp?

– Ở đây, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo học thông suốt pháp, tức là: Khế kinh, Ứng tụng, Ký thuyết, Phúng tụng, Vô vấn tự thuyết, Như thị thuyết, Bốn sanh, Vị tăng hữu pháp, Phương quảng (hay Trí giải). Vị ấy dùng trọn cả ngày để học thuộc lòng pháp, bỏ phế đời sống độc cư an tịnh, không nỗ lực chuyên chú vào nội tâm an chỉ. Này Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo thông đạt nhiều kinh điển, nhưng không sống theo pháp.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thuyết pháp cho các người khác một cách rộng rãi như đã được nghe, như đã được học thông suốt. Vị ấy dùng trọn cả ngày để trình bày pháp cho các người khác, bỏ phế đời sống độc cư an tịnh, không nỗ lực chuyên chú vào nội tâm an chỉ. Này Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo thuyết trình nhiều, nhưng không sống theo pháp.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đọc tụng pháp một cách rộng rãi như đã được nghe, như đã được học thuộc lòng. Vị ấy dùng trọn cả ngày để tụng đọc, bỏ phế đời sống độc cư an tịnh, không nỗ lực chuyên chú vào nội tâm an chỉ. Này Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo đọc tụng nhiều, nhưng không sống theo pháp.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với tâm tùy tâm tùy tứ, với ý tùy quán pháp như đã được nghe, như đã được học thuộc lòng. Vị ấy dùng trọn cả ngày suy tầm về pháp, bỏ phế đời sống độc cư an tịnh, không nỗ lực chuyên chú vào nội tâm an chỉ. Này Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo suy tầm nhiều, nhưng không sống theo pháp.

Ở đây, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo học thuộc lòng pháp, tức là: Khế kinh, Ứng tụng, Ký thuyết, Phúng tụng, Vô vấn tự thuyết, Như thị thuyết, Bốn sanh, Vị tăng hữu pháp, Phương quảng (hay Trí giải). Vị ấy không dùng trọn cả ngày để học thuộc lòng pháp, không bỏ phế đời sống độc cư an tịnh, nỗ lực chuyên chú vào nội tâm an chỉ. Này Tỷ-kheo, như vậy Tỷ-kheo sống theo pháp.

Này Tỷ-kheo, như vậy Ta đã thuyết về học thuộc lòng nhiều, đã thuyết về thuyết trình nhiều, đã thuyết về đọc tụng nhiều, đã thuyết về suy tầm nhiều, đã thuyết về sống theo pháp. Này Tỷ-kheo, điều gì bậc Đạo sư cần phải làm cho

các đệ tử⁸⁷ vì hạnh phúc, vì lòng thương tưởng, vì lòng từ khởi lên, các điều ấy, Ta đã làm cho các ông. Nay Tỷ-kheo, đây là những gốc cây, đây là những căn nhà trống; nay Tỷ-kheo, hãy tu thiền, chớ có phóng dật, chớ có để về sau sẽ phải hối tiếc. Đây là lời giáo giới của Ta cho các ông.

IV. KINH SỐNG THEO PHÁP THỨ HAI (*Dutiyaḍhammavihārīsutta*) (A. III. 88)

74. Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, vị Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

– “Sống theo pháp, sống theo pháp”, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào, bạch Thế Tôn, là vị Tỷ-kheo sống theo pháp?

– Ở đây, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo học thuộc lòng pháp, tức là: Khế kinh, Ứng tụng, Ký thuyết, Phúng tụng, Vô vấn tự thuyết, Như thị thuyết, Bốn sanh, Vị tăng hữu pháp, Phương quảng (hay Trí giải); nhưng không rõ biết mục đích tối thượng với trí tuệ. Nay Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo học thuộc lòng nhiều, nhưng không sống theo pháp.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thuyết pháp cho các người khác một cách rộng rãi như đã được nghe, như đã học thuộc lòng, nhưng không rõ biết mục đích tối thượng với trí tuệ. Nay Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo thuyết trình nhiều, nhưng không sống theo pháp.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đọc tụng pháp một cách rộng rãi như đã được nghe, như đã được học thuộc lòng, nhưng không rõ biết mục đích tối thượng với trí tuệ. Nay Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo đọc tụng nhiều, nhưng không sống theo pháp.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo với tâm tùy tâm tùy tứ, với ý tùy quán pháp như được nghe, như đã được học thuộc lòng, nhưng không rõ biết mục đích tối thượng với trí tuệ. Nay Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo suy tầm nhiều, nhưng không sống theo pháp.

Ở đây, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo học thuộc lòng pháp, tức là: Khế kinh, Ứng tụng, Ký thuyết, Phúng tụng, Vô vấn tự thuyết, Như thị thuyết, Bốn sanh, Vị tăng hữu pháp, Phương quảng (hay Trí giải); và biết mục đích tối thượng với trí tuệ. Nay Tỷ-kheo, đây gọi là Tỷ-kheo sống theo pháp.

Nay Tỷ-kheo, như vậy Ta đã thuyết về học thuộc lòng nhiều, đã thuyết về thuyết trình nhiều, đã thuyết về đọc tụng nhiều, đã thuyết về suy tầm nhiều, đã thuyết về sống theo pháp. Nay Tỷ-kheo, điều gì bậc Đạo sư cần phải làm cho các đệ tử vì hạnh phúc, vì lòng thương tưởng, vì lòng từ khởi lên, các điều ấy, Ta đã làm cho các ông. Nay Tỷ-kheo, đây là những gốc cây, đây là những căn nhà trống; nay Tỷ-kheo, hãy tu thiền, chớ có phóng dật, chớ có để về sau phải hối tiếc. Đây là lời giáo giới của Ta cho các ông.

⁸⁷ Xem M. I. 46; S. V. 157.

V. KINH NGƯỜI CHIẾN SĨ THỨ NHẤT

(*Paṭhamayodhājīvasutta*)⁸⁸ (A. III. 89)

75. Nay các Tỷ-kheo, có năm hạng chiến sĩ này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là năm?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, có người chiến sĩ chỉ thấy bụi mù dấy lên đã chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tham gia chiến trận. Như vậy ở đây, nay các Tỷ-kheo, là một hạng người chiến sĩ. Nay các Tỷ-kheo, đây là người chiến sĩ thứ nhất có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, ở đây có người chiến sĩ có thể chịu đựng bụi mù dấy lên, nhưng khi thấy cờ xí dựng lên, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tham gia chiến trận. Như vậy ở đây, nay các Tỷ-kheo, là một hạng người chiến sĩ. Nay các Tỷ-kheo, đây là hạng người chiến sĩ thứ hai có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, ở đây có người chiến sĩ có thể chịu đựng bụi mù dấy lên, chịu đựng cờ xí dựng lên, nhưng khi nghe tiếng la hét, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tham gia chiến trận. Như vậy ở đây, nay các Tỷ-kheo, là một hạng người chiến sĩ. Nay các Tỷ-kheo, đây là hạng người chiến sĩ thứ ba có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người chiến sĩ có thể chịu đựng bụi mù dấy lên, chịu đựng cờ xí dựng lên, chịu đựng tiếng la hét, nhưng khi bị thương trong chiến trận, liền thất kinh thất đảm. Như vậy ở đây, nay các Tỷ-kheo, là một hạng người chiến sĩ. Nay các Tỷ-kheo, đây là hạng người chiến sĩ thứ tư có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người chiến sĩ có thể chịu đựng bụi mù dấy lên, chịu đựng cờ xí dựng lên, chịu đựng tiếng la hét, chịu đựng cuộc xáp chiến. Vì vậy, sau khi thắng trận, dự phần vào chiến thắng, cầm đầu trong chiến thắng. Như vậy ở đây, nay các Tỷ-kheo, là một hạng người chiến sĩ. Nay các Tỷ-kheo, đây là hạng người chiến sĩ thứ năm có mặt hiện hữu ở đời.

Năm hạng người chiến sĩ này, nay các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời.

Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, được ví dụ với năm hạng người chiến sĩ này, có năm hạng người có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo. Thế nào là năm?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, có Tỷ-kheo khi thấy bụi mù dấy lên, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, liền bỏ học pháp, trở lui lại đời sống thế tục. Thế nào là bụi mù dấy lên đối với vị ấy? Ở đây, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được nghe: “Tại một làng hay một thị trấn kia, có người phụ nữ hay thiếu nữ đẹp dễ, khả ái, làm đẹp lòng người với sắc mặt đẹp thù thắng như hoa sen.” Khi được nghe vậy, vị ấy liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không

⁸⁸ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.33.3. 0686c20).

có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, liền bỏ học pháp, trở lui lại đời sống thế tục. Đây là nghĩa bụi mù dấy lên đối với vị ấy.

Ví như, này các Tỷ-kheo, hạng người chiến sĩ ấy, khi mới thấy bụi mù dấy lên, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tham dự chiến trận. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống như ví dụ ấy. Như vậy ở đây, này các Tỷ-kheo, là một hạng người. Đây là người, này các Tỷ-kheo, được ví dụ với hạng người chiến sĩ thứ nhất có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, có Tỷ-kheo chịu đựng được bụi mù dấy lên, nhưng khi thấy cờ xí dựng lên, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, liền bỏ học pháp, trở lui lại đời sống thế tục. Thế nào là cờ xí dựng lên đối với vị ấy? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không có nghe: “Tại một làng hay thị trấn kia, có người phụ nữ hay thiếu nữ đẹp đẽ, khả ái, làm đẹp lòng người với sắc mặt đẹp thù thắng như hoa sen”, nhưng vị ấy tự mình thấy một phụ nữ hay một thiếu nữ đẹp đẽ, khả ái, làm đẹp lòng người với sắc mặt đẹp thù thắng như hoa sen. Vị ấy, sau khi thấy người phụ nữ hay người thiếu nữ ấy, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, liền bỏ học pháp, trở lui lại đời sống thế tục. Đây là nghĩa cờ xí dựng lên đối với vị ấy.

Ví như, này các Tỷ-kheo, hạng người chiến sĩ ấy chịu đựng được bụi mù dấy lên, nhưng khi thấy cờ xí dựng lên, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể ra trận xáp chiến. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống như ví dụ ấy. Như vậy ở đây, này các Tỷ-kheo, là một hạng người. Đây là người, này các Tỷ-kheo, được ví dụ với hạng người chiến sĩ thứ hai có mặt hiện hữu giữa các vị Tỷ-kheo.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo chịu đựng được bụi mù dấy lên, chịu đựng được cờ xí dựng lên, nhưng khi nghe tiếng la hét, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, liền bỏ học pháp, trở lui lại đời sống thế tục. Thế nào là tiếng la hét đối với vị ấy? Ở đây, này các Tỷ-kheo, một nữ nhân đi đến vị Tỷ-kheo tại khu rừng, dưới một gốc cây hay tại ngôi nhà trống, cười nhạo Tỷ-kheo, nói mon trốn, nói cười lớn tiếng, cợt nhả. Tỷ-kheo bị nữ nhân cười nhạo, nói mon trốn, nói cười lớn tiếng, cợt nhả, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự hèn kém trong học tập, liền bỏ học pháp, trở lui lại đời sống thế tục. Đây là nghĩa của tiếng la hét đối với vị ấy.

Ví như người chiến sĩ ấy, này các Tỷ-kheo, chịu đựng được bụi mù dấy lên, chịu đựng được cờ xí dựng lên, nhưng khi nghe tiếng la hét, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không có thể ra trận xáp chiến. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống như ví dụ ấy. Như vậy ở đây, này các Tỷ-kheo, là một

hạng người. Nay các Tỷ-kheo, đây là hạng người được ví dụ với người chiến sĩ thứ ba có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo chịu đựng được bụi mù dấy lên, chịu đựng được cờ xí dựng lên, chịu đựng được tiếng la hét, nhưng bị thương trong khi xáp chiến lâm trận liền thất kinh thất đảm. Thế nào là xáp chiến lâm trận đối với vị ấy? Ở đây, nay các Tỷ-kheo, khi vị Tỷ-kheo đi đến khu rừng, hay đi đến gốc cây, hay đi đến ngôi nhà trống, một nữ nhân đi đến Tỷ-kheo ấy, ngồi sát một bên, nằm sát một bên, vuốt ve mơn trớn. Tỷ-kheo ấy được nữ nhân ngồi sát một bên, nằm sát một bên, vuốt ve mơn trớn, không từ bỏ học tập, không biểu lộ sự yếu kém trong học tập, nhưng hành dâm [với nữ nhân ấy]. Đây là nghĩa xáp chiến lâm trận đối với vị ấy.

Ví như người chiến sĩ ấy, nay các Tỷ-kheo, chịu đựng được bụi mù dấy lên, chịu đựng được cờ xí dựng lên, chịu đựng được tiếng la hét, nhưng khi lâm trận xáp chiến, bị thương, thất kinh thất đảm. Nay các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống như ví dụ ấy. Như vậy ở đây, nay các Tỷ-kheo, là một hạng người. Nay các Tỷ-kheo, đây là hạng người được ví dụ với người chiến sĩ thứ tư có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo chịu đựng được bụi mù dấy lên, chịu đựng được cờ xí dựng lên, chịu đựng được tiếng la hét, chịu đựng được xáp chiến lâm trận. Vị ấy sau khi chiến thắng chiến trận ấy, chiến thắng trong chiến trận, vị ấy vẫn đứng hàng đầu trong trận chiến ấy. Thế nào là sự chiến thắng trong chiến trận đối với vị ấy? Ở đây, nay các Tỷ-kheo, khi vị Tỷ-kheo đi đến khu rừng, đi đến gốc cây, hay đi đến ngôi nhà trống, có nữ nhân đi đến vị ấy, ngồi sát một bên, nằm sát một bên, vuốt ve mơn trớn. Vị ấy, khi được nữ nhân ngồi sát một bên, nằm sát một bên, vuốt ve mơn trớn, liền gỡ mình ra, gỡ thoát ra và ra đi chỗ nào mình muốn. Và vị ấy đi đến một chỗ trống trải,⁸⁹ khu rừng, gốc cây, ngọn núi, khe đá, hang núi, nghĩa địa, cao nguyên, ngoài trời, đồng rơm. Rồi vị ấy đi đến khu rừng, đi đến gốc cây hay đi đến ngôi nhà trống, ngồi kiết-già, lưng thẳng và đề niệm trước mặt. Vị ấy, sau khi đoạn tận tham, an trú với tâm ly tham, gột sạch tâm khỏi tham; sau khi đoạn tận sân, an trú với tâm ly sân, có lòng thương tưởng đến tất cả loài hữu tình và chúng sanh, gột sạch tâm khỏi sân hận; sau khi đoạn tận hôn trầm thùy miên, an trú với tâm ly thùy miên hôn trầm, với tưởng ánh sáng, chánh niệm, tỉnh giác, gột sạch tâm khỏi hôn trầm thùy miên; sau khi đoạn tận trạo cử hồi quá, an trú không trạo cử hồi quá, nội tâm tịch tịnh, gột sạch tâm khỏi trạo cử hồi quá; sau khi đoạn tận nghi, an trú với tâm vượt khỏi nghi ngờ, không còn nghi hoặc, gột sạch tâm khỏi nghi ngờ đối với các thiện pháp. Vị ấy, sau khi đoạn tận năm triền cái này, những pháp làm uế nhiễm tâm, làm yếu ớt trí tuệ, ly dục, ly các pháp bất thiện... chứng đạt và an trú Thiên thứ tư. Vị ấy với tâm định tĩnh, thanh tịnh, trong sáng, không cầu uế, ly các tùy phiền não, nhu nhuyến, kham nhẫn, kiên trì, bất động, hướng

⁸⁹ Xem A. I. 241; D. I. 71; M. I. 269.

tâm về trí đoạn tận các lậu hoặc. Vị ấy như thật rõ biết: “Đây là khổ”; như thật rõ biết: “Đây là khổ tập”; như thật rõ biết: “Đây là khổ diệt”; như thật rõ biết: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt”; như thật rõ biết: “Những pháp này là những lậu hoặc”; như thật rõ biết: “Đây là lậu hoặc tập khởi”; như thật rõ biết: “Đây là lậu hoặc đoạn diệt”; như thật rõ biết: “Đây là con đường đưa đến lậu hoặc đoạn diệt.” Do vị ấy biết như vậy, thấy như vậy, tâm được giải thoát khỏi dục lậu, tâm được giải thoát khỏi hữu lậu, tâm được giải thoát khỏi vô minh lậu. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: “Ta đã được giải thoát.” Vị ấy rõ biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, các việc nên làm đã làm, nay không còn trở lại đời này nữa.” Đây là sự chiến thắng trong trận chiến đối với vị ấy.

Ví như, này các Tỷ-kheo, người chiến sĩ chịu đựng được bụi mù dấy lên, chịu đựng được cờ xí dưng lên, chịu đựng được các tiếng la hét, chịu đựng được sự xáp chiến. Vị ấy, sau khi chiến thắng chiến trận ấy, chiến thắng trong chiến trận, vị ấy vẫn đứng hàng đầu trong trận chiến ấy. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống như ví dụ ấy. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là một hạng người. Này các Tỷ-kheo, đây là hạng người được ví dụ với người chiến sĩ thứ năm có mặt hiện hữu ở đời.

Những người này, này các Tỷ-kheo, được ví dụ với năm chiến sĩ có mặt hiện hữu ở giữa các vị Tỷ-kheo.

VI. KINH NGƯỜI CHIẾN SĨ THỨ HAI (*Dutiyaḍḍhāṭṭvasutta*)⁹⁰ (A. III. 93)

76. Có năm người chiến sĩ, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người chiến sĩ cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên,⁹¹ tham gia vào trận chiến ác liệt. Người ấy, trong trận chiến ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác, trong khi người ấy nỗ lực và hăng hái như vậy, đánh người ấy và áp đảo người ấy. Như vậy ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người chiến sĩ như vậy. Đây là hạng chiến sĩ thứ nhất có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người chiến sĩ cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến ác liệt. Vị ấy, trong trận chiến ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác làm cho người ấy bị thương, và [các chiến hữu] khiêng người ấy đi, chở người ấy đến các người bà con. Khi chở người ấy đi và chưa đến các bà con, người ấy mệnh chung ở giữa đường. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có một hạng chiến sĩ như vậy. Đây là hạng chiến sĩ thứ hai có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người chiến sĩ cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến ác liệt. Vị ấy, trong trận chiến ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác làm cho người ấy bị thương, và [các chiến

⁹⁰ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.33.4. 0687b27).

⁹¹ Xem *M. I.* 68; *II.* 99; *Vin.* *II.* 192.

hữu] khiêng người ấy đi, chở người ấy và đưa người ấy đến các người bà con. Và những người bà con săn sóc và nuôi dưỡng người ấy. Người ấy, trong khi được các người bà con săn sóc và nuôi dưỡng, bị mệnh chung vì vết thương ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có một hạng người chiến sĩ như vậy. Đây gọi là hạng chiến sĩ thứ ba có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có người chiến sĩ cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến ác liệt. Vị ấy, trong trận chiến ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác làm cho người ấy bị thương, và [các chiến hữu] khiêng người ấy đi, chở người ấy và đưa người ấy đến các người bà con. Và những người bà con nuôi dưỡng và săn sóc người ấy. Người ấy, trong khi được các người bà con săn sóc và nuôi dưỡng, được chữa lành các vết thương ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người chiến sĩ như vậy. Đây các Tỷ-kheo, đây là hạng chiến sĩ thứ tư có mặt hiện hữu ở đời.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng chiến sĩ cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào chiến trận ấy, chiến thắng trong chiến trận, vị ấy vẫn đứng hàng đầu trong chiến trận ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng chiến sĩ như vậy. Đây các Tỷ-kheo, đây là hạng chiến sĩ thứ năm có mặt hiện hữu ở đời.

Năm hạng chiến sĩ này, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có những hạng người được ví dụ với năm hạng chiến sĩ này có mặt hiện hữu giữa các vị Tỷ-kheo. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo sống dựa vào ngôi làng hay thị trấn.⁹² Vị ấy, vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát đi vào làng hay thị trấn để khát thực, không phòng hộ thân, không phòng hộ lời nói, không phòng hộ tâm, niệm không an trú, các căn không được bảo vệ. Vị ấy ở đây thấy một nữ nhân ăn mặc không tề chỉnh, ăn mặc không kín đáo. Được thấy nữ nhân ăn mặc không tề chỉnh, ăn mặc không kín đáo, tham dục tấn công tâm vị ấy. Tâm bị tham dục tấn công, không từ bỏ học tập, không biểu lộ sự yếu kém trong học pháp, nhưng vị ấy rơi vào hành dâm.

Ví như người chiến sĩ ấy, này các Tỷ-kheo, cầm gươm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến ác liệt. Vị ấy, trong trận chiến ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác, trong khi người ấy nỗ lực, hăng hái như vậy, đánh người ấy và áp đảo người ấy. Đây các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống như ví dụ ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có một hạng người như vậy. Đây các Tỷ-kheo, đây là hạng người được ví dụ với hạng chiến sĩ thứ nhất có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống dựa vào một làng hay thị trấn. Vị ấy, vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát đi vào làng hay thị trấn ấy để khát thực, với thân không phòng hộ, với lời nói không phòng hộ, với tâm không phòng hộ, với niệm không an trú, với các căn không được bảo vệ. Ở đây, vị ấy thấy một nữ

⁹² Xem A. III. 392; S. II. 231-71; IV. 122.

nhân ăn mặc không chỉnh tề, ăn mặc không kín đáo. Được thấy nữ nhân ăn mặc không chỉnh tề, ăn mặc không kín đáo, tham dục tấn công tâm vị ấy. Vị ấy, với tâm bị tham dục tấn công nên thân bị thiêu cháy, tâm bị thiêu cháy. Vị ấy nghĩ: “Ta hãy đi về khu vườn [chỗ Tăng ở] báo tin cho các Tỷ-kheo: ‘Này các Hiền giả, tôi bị tham dục tràn ngập, bị tham dục ám ảnh, tôi không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh, tôi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, từ bỏ học pháp, tôi trở về với đời sống thế tục.’” Vị ấy, trên con đường đi đến khu vườn, còn ở giữa đường, biểu lộ sự yếu kém trong học tập, từ bỏ học pháp, trở về đời sống thế tục.

Ví như, này các Tỷ-kheo, người chiến sĩ cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến ác liệt. Vị ấy, trong trận chiến ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác, trong khi người ấy nỗ lực, hăng hái như vậy, làm cho người ấy bị thương, và [các chiến hữu] khiêng người ấy đi, chở người ấy và đưa người ấy đến các người bà con, nhưng người ấy mệnh chung giữa đường. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống với ví dụ ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có một hạng người như vậy. Này các Tỷ-kheo, đây là hạng người được ví dụ với người chiến sĩ thứ hai có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo sống dựa vào một làng hay một thị trấn. Vị ấy vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát đi vào làng hay thị trấn ấy để khát thực, thân không phòng hộ, lời nói không phòng hộ, tâm không phòng hộ, niệm không an trú, các căn không được bảo vệ. Vị ấy ở đây thấy nữ nhân ăn mặc không tề chỉnh, ăn mặc không kín đáo. Sau khi thấy nữ nhân ăn mặc không tề chỉnh, ăn mặc không kín đáo, tham dục tấn công tâm vị ấy. Vị ấy với tâm bị tham dục tấn công nên thân bị thiêu cháy, tâm bị thiêu đốt. Vị ấy suy nghĩ như sau: “Ta hãy đi đến khu vườn báo tin cho các Tỷ-kheo: ‘Này các Hiền giả, tôi bị tham dục tràn ngập, bị tham dục ám ảnh. Tôi không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh, tôi tuyên bố sự yếu kém trong học tập, tôi từ bỏ học pháp, sẽ trở về với đời sống thế tục.’” Các vị đồng Phạm hạnh giáo giới, khuyên bảo như sau: “Này Hiền giả, Thế Tôn đã nói: ‘Các dục vui ít, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như một khúc xương,⁹³ khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như miếng thịt, khổ nhiều, nã nhiều, nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như bó đuốc bằng cỏ, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như một hố than hừng, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như một cơn mộng, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như vật dụng mượn dùng, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như quả của cây, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như lò thịt, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như cây gậy nhọn, khổ nhiều, nã nhiều, sự nguy hại ở đây lại

⁹³ Mười ví dụ này được nói đến trong *M. I.* 130; *Vin.* II. 25. Bảy ví dụ được giảng rộng trong *M. I.* 364ff.

nhiều hơn. Các dục được Thế Tôn ví dụ như đầu rắn, khổ nhiều, náo nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn.’ Tôn giả hãy tìm sự thoải mái trong Phạm hạnh! Tôn giả chớ biểu hiện sự yếu kém trong học tập, chớ từ bỏ học pháp và trở lui đời sống thế tục.”

Vị ấy được các đồng Phạm hạnh giáo giới như vậy, khuyên bảo như vậy, liền nói như sau: “Này các Hiền giả, dầu cho Thế Tôn có nói các dục vui ít, khổ nhiều, náo nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn, nhưng tôi không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, từ bỏ học pháp, tôi sẽ trở về đời sống thế tục.” Sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, sau khi từ bỏ học pháp, vị ấy trở lui đời sống thế tục.

Ví như, này các Tỷ-kheo, người chiến sĩ ấy, sau khi cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến khốc liệt. Vị ấy, trong chiến trận ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác, trong khi người ấy nỗ lực, hăng hái như vậy, làm người ấy bị thương, và [các chiến hữu] khiêng người ấy đi, chở người ấy và đưa người ấy đến các người bà con. Các người bà con săn sóc nuôi dưỡng người ấy. Người ấy, tuy được các người bà con săn sóc nuôi dưỡng nhưng bị mệnh chung vì vết thương ấy. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này được ví như ví dụ ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người như vậy. Này các Tỷ-kheo, đây là hạng người được ví dụ với người chiến sĩ thứ ba có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống dựa vào làng hay thị trấn. Vị ấy vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát đi vào ngôi làng hay thị trấn ấy để khát thực với thân không phòng hộ, với lời không phòng hộ, với tâm không phòng hộ, với niệm không an trú, với các căn không được bảo vệ. Vị ấy ở đấy thấy nữ nhân ăn mặc không chỉnh tề, ăn mặc không kín đáo. Sau khi thấy nữ nhân ăn mặc không chỉnh tề, ăn mặc không kín đáo, tham dục tấn công vị ấy. Vị ấy với tâm bị tham dục tấn công nên thân bị thiêu cháy, tâm bị thiêu đốt. Vị ấy suy nghĩ như sau: “Ta hãy đi đến khu vườn, báo tin cho các Tỷ-kheo: ‘Này các Hiền giả, tôi bị tham dục tràn ngập, bị tham dục ám ảnh. Tôi không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh. Tôi tuyên bố sự yếu kém trong học tập, từ bỏ học pháp, trở về với đời sống thế tục.’” Vị ấy đi đến khu vườn, báo tin cho các Tỷ-kheo: “Này các Hiền giả, tôi bị tham dục tràn ngập, bị tham dục ám ảnh. Tôi không có thể tiếp tục đời sống Phạm hạnh; sau khi biểu lộ sự yếu kém trong học tập, từ bỏ học pháp, tôi trở về với đời sống thế tục.” Các vị đồng Phạm hạnh giáo giới khuyên bảo như sau: “Này Hiền giả, Thế Tôn đã nói: ‘Các dục vui ít, khổ nhiều, náo nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn... Các dục được Thế Tôn ví như đầu rắn, khổ nhiều, náo nhiều, sự nguy hại ở đây lại nhiều hơn.’ Tôn giả hãy tìm sự thoải mái trong Phạm hạnh. Tôn giả chớ biểu lộ sự yếu kém trong học tập, từ bỏ học pháp và trở lui đời sống thế tục.”

Được các đồng Phạm hạnh giáo giới như vậy, khuyên bảo như vậy, vị ấy nói như sau: “Thưa các Hiền giả, tôi sẽ nỗ lực. Thưa các Hiền giả, tôi sẽ cố gắng.

Thưa các Hiền giả, tôi sẽ sống thoải mái. Nay tôi không biểu lộ sự yếu kém trong học tập, không từ bỏ học pháp, không trở lui về đời sống thế tục.”

Ví như, này các Tỷ-kheo, người chiến sĩ ấy cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến ác liệt. Vị ấy, trong trận chiến ấy, nỗ lực, hăng hái. Nhưng các người khác, trong khi người ấy nỗ lực, hăng hái như vậy, làm cho người ấy bị thương, và [các chiến hữu] khiêng người ấy đi, chở người ấy và đưa người ấy đến các người bà con. Các người bà con săn sóc người ấy, nuôi dưỡng người ấy. Người ấy, nhờ các bà con săn sóc nuôi dưỡng, được chữa lành khỏi vết thương. Ta tuyên bố rằng, này các Tỷ-kheo, người này giống như ví dụ ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người như vậy. Người này, này các Tỷ-kheo, được ví dụ với chiến sĩ thứ tư có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống dựa vào một làng hay một thị trấn. Vị ấy vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát đi vào làng hay thị trấn ấy để khát thực với thân được phòng hộ, với lời nói được phòng hộ, với tâm được phòng hộ, với niệm được an trú, với các căn được bảo vệ. Vị ấy khi mắt thấy sắc, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì nhãn căn không được chế ngự khiến tham ái, ưu, bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị ấy tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì nhãn căn, thực hành sự hộ trì nhãn căn. Khi tai nghe tiếng... mũi ngửi hương... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì khiến ý căn không được chế ngự khiến tham ái, ưu, bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị Tỷ-kheo chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn.

Vị ấy, sau khi đi khát thực và ăn xong, trên con đường trở về, đi đến một chỗ trống trải, khu rừng, gốc cây, ngọn núi, khe núi, hang núi, bãi tha ma, cao nguyên, ngoài trời, đồng rom. Vị ấy đi đến khu rừng, hay đi đến gốc cây, hay đi đến ngôi nhà trống, ngôi kiết-già, lưng thẳng, để niệm trước mặt. Vị ấy đoạn tận tham ở đời, an trú với tâm ly tham... chứng đạt và an trú Thiền thứ tư. Vị ấy với tâm định tĩnh, thanh tịnh, trong sáng, không cấu uế, các phiền não được đoạn trừ, nhu nhuyến, kham nhẫn, kiên trì, bất động, hướng tâm về trí đoạn tận các lậu hoặc. Vị ấy như thật rõ biết: “Đây là khổ”; như thật rõ biết: “Đây là khổ tập”; như thật rõ biết: “Đây là khổ diệt”; như thật rõ biết: “Đây là con đường đi đến khổ diệt”;... không còn trở lại đời này nữa.

Ví như, này các Tỷ-kheo, người chiến sĩ ấy cầm kiếm và mâu, đeo cung và tên, tham gia vào trận chiến ác liệt. Người ấy, sau khi chiến thắng trận ấy, chiến thắng trong chiến trận, vị ấy vẫn đứng đầu trong chiến trận ấy. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố người này giống như ví dụ ấy. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có một hạng người như vậy. Đây là hạng người được ví dụ với chiến sĩ thứ năm có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

Này các Tỷ-kheo, có những hạng người được ví dụ với năm người chiến sĩ này, có mặt hiện hữu giữa các Tỷ-kheo.

VII. KINH SỰ SỢ HÃI TRONG TƯƠNG LAI THỨ NHẤT (*Paṭhamaanāgatabhayasutta*) (A. III. 100)

77. Nay các Tỷ-kheo, do quán thấy năm sự sợ hãi trong tương lai này, thật là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống ở rừng, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Thế nào là năm?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống ở rừng, quán sát như sau: “Nay ta sống một mình trong rừng. Khi ta sống một mình trong rừng, con rắn có thể cắn ta, con bò cạp có thể cắn ta, con rít có thể cắn ta, do vậy ta có thể mệnh chung. Như vậy là chướng ngại cho ta. Vậy ta hãy hăng hái tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.”

Nay các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ nhất này về tương lai, thật là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống trong rừng, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống trong rừng, quán sát như sau: “Nay ta sống một mình trong rừng. Khi ta sống một mình trong rừng, ta có thể vấp ngã và té xuống, cơm ta ăn có thể làm ta mắc bệnh khi ăn, hay mật có thể làm ta khuấy động, hay niêm dịch (đàm) có thể làm ta khuấy động, cơn gió như kiếm có thể làm ta khuấy động, do vậy ta có thể mệnh chung. Như vậy là chướng ngại cho ta. Vậy ta hãy hăng hái tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.”

Nay các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ hai này về tương lai, thật là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống ở rừng, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống ở rừng, quán sát như sau: “Nay ta sống một mình trong rừng. Sống một mình trong rừng, ta chung sống với các loài thú nguy hiểm như sư tử, cọp, báo, gấu, dã can. Chúng có thể đoạt mạng sống của ta, có thể làm ta mệnh chung. Như vậy là một sự chướng ngại cho ta. Vậy ta hãy hăng hái tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.”

Nay các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ ba này về tương lai, thật là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống ở rừng, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống ở rừng, quán sát như sau: “Nay ta sống một mình trong rừng. Khi ta sống một mình trong rừng, ta chung sống với các loài ăn trộm, ăn cắp đã hành nghề. Chúng có thể đoạt mạng sống của

ta, chúng có thể làm ta mệnh chung. Như vậy là một chướng ngại cho ta. Vậy ta hãy hăng hái tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.”

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ tư này về tương lai, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo sống ở rừng, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần, để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống ở rừng, quán sát như sau: “Nay ta sống một mình ở rừng. Ở rừng có những loài phi nhân nguy hiểm, chúng có thể đoạt mạng sống của ta, làm ta mệnh chung. Như vậy là một chướng ngại cho ta. Vậy ta hãy hăng hái tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.”

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ năm này về tương lai, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo sống ở rừng, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy năm sự sợ hãi về tương lai này, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo sống ở rừng, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

VIII. KINH SỰ SỢ HÃI TRONG TƯƠNG LAI THỨ HAI (*Dutiyaanāgatabhayasutta*) (A. III. 103)

78. Này các Tỷ-kheo, do quán thấy năm sự sợ hãi về tương lai này, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo quán sát như sau: “Nay ta còn trẻ, niên thiếu, còn thanh niên, tóc đen nhánh, trong tuổi thanh xuân, trong sơ kỳ tuổi đời, nhưng rồi đến thời già sẽ xúc chạm thân này. Khi đã già yếu và bị già chinh phục, thật không dễ gì để tác ý đến giáo pháp của các đức Phật, thật không dễ gì để sống tại các trú xứ rừng núi, cao nguyên xa vắng. Trước khi trạng thái ấy đến với ta, không đáng ưa, không đáng thích, không khả ý, ta hãy hăng hái tinh cần trước khi thời ấy đến, để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Và nếu thành tựu trạng thái ấy, dầu có bị già, ta sẽ sống được thoải mái.”

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ nhất này về tương lai, như vậy là vừa đủ để Tỷ-kheo sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo quán sát như sau: “Nay ta ít bệnh, ít

não, sự tiêu hóa được điều hòa, không lạnh quá, không nóng quá, trung bình, hợp với tinh tấn, nhưng rồi đến thời bệnh sẽ xúc chạm thân này. Khi đã bị bệnh và bị bệnh chinh phục, thật không dễ gì tác ý đến giáo pháp của các đức Phật, thật không dễ gì để sống tại các trú xứ rừng núi, cao nguyên xa vắng. Trước khi trạng thái ấy đến với ta, không đáng ưa, không đáng thích, không khả ý, ta hãy hăng hái tinh cần trước khi thời ấy đến, để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Và nếu thành tựu trạng thái ấy, dầu có bị bệnh, ta sẽ sống được thoải mái.”

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ hai này về tương lai, như vậy là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo quán sát như sau: “Nay không có đói kém, được mùa, đồ ăn khát thực dễ kiếm được, thật dễ dàng để nuôi sống bằng nỗ lực khát thực. Nhưng rồi đến thời có nạn đói, mất mùa, đồ ăn khát thực khó được, không dễ gì nuôi sống bằng nỗ lực khát thực. Và những người bị nạn đói sẽ dời đến chỗ nào được nhiều đồ ăn; tại đây, phải sống với quần chúng, phải sống với sự hỗn tạp. Khi phải sống với quần chúng, phải sống với sự hỗn tạp, thật không dễ gì để tác ý đến giáo pháp của các đức Phật, thật không dễ gì để sống tại các trú xứ rừng núi, cao nguyên xa vắng. Trước khi trạng thái ấy đến với ta, không đáng ưa, không đáng thích, không khả ý, ta hãy hăng hái tinh cần trước khi thời ấy đến, để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Và nếu thành tựu trạng thái ấy, dầu có bị đói kém, ta sẽ sống được thoải mái.”

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ ba này về tương lai, như vậy là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo quán sát như sau: “Nay loài người sống với nhau thuận hòa, hoan hỷ với nhau, không cãi lộn nhau, hòa hợp như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt ái kính. Nhưng rồi đến thời có sự sợ hãi về nạn cướp rừng, dân chúng trong nước leo lên xe để đi trốn nơi nào có sự sợ hãi, dân chúng di cư đến chỗ có sự an ổn. Tại đây, phải sống với quần chúng, phải sống với sự hỗn tạp, thật không dễ sống với quần chúng, sống với sự hỗn tạp. Trong khi sống với quần chúng, sống với sự hỗn tạp, thật không dễ gì để tác ý đến giáo pháp của các đức Phật, thật không dễ gì để sống tại các trú xứ rừng núi, cao nguyên xa vắng. Trước khi trạng thái ấy đến với ta, không đáng ưa, không đáng thích, không khả ý, ta phải hăng hái tinh cần trước khi thời ấy đến, để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Và nếu thành tựu trạng thái ấy, dầu có gặp sự sợ hãi, ta sẽ sống được thoải mái.”

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ tư này về tương lai, như vậy là vừa đủ để Tỷ-kheo sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo quán sát như sau: “Nay chúng Tăng hòa hợp, cùng nhau hoan hỷ, không tranh luận nhau, sống thoải mái cùng chung một lời dạy. Nhưng rồi đến thời chúng Tăng chia rẽ. Khi chúng Tăng chia rẽ, thật không dễ gì để tác ý đến giáo pháp của các đức Phật. Thật không dễ gì để sống tại các trú xứ rừng núi, cao nguyên xa vắng. Trước khi trạng thái ấy đến với ta, không đáng ưa, không đáng thích, không khả ý, ta hãy hăng hái tinh cần trước khi thời ấy đến, để chứng đạt những gì chưa chứng đạt... để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Và nếu thành tựu trạng thái ấy, dầu chúng Tăng có chia rẽ, ta vẫn sẽ sống được thoải mái.”

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy sự sợ hãi thứ năm này về tương lai, như vậy là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần... để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

Này các Tỷ-kheo, do quán thấy năm sự sợ hãi này về tương lai, thật là vừa đủ để vị Tỷ-kheo sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ.

IX. KINH SỰ SỢ HÃI TRONG TƯƠNG LAI THỨ BA **(*Tatiyaanāgatabhayasutta*) (A. III. 105)**

79. Có năm sự sợ hãi về tương lai, này các Tỷ-kheo, nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai. Các ông cần phải hoàn toàn rõ biết chúng; sau khi rõ biết, cần phải tinh tấn đoạn trừ chúng. Thế nào là năm?

Này các Tỷ-kheo, sẽ có những vị Tỷ-kheo trong tương lai, thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Do thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, nếu họ truyền Đại giới cho các người khác, họ sẽ không có thể huấn luyện trong tầng thượng giới, trong tầng thượng tâm, trong tầng thượng tuệ. Các người ấy sẽ trở thành những người thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Do thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, họ truyền Đại giới cho các người khác, họ không có thể huấn luyện trong tầng thượng giới, trong tầng thượng tâm, trong tầng thượng tuệ. Các người ấy sẽ trở thành những người thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Như vậy, này các Tỷ-kheo, do Pháp ô nhiễm nên Luật bị ô nhiễm, do Luật ô nhiễm nên Pháp bị ô nhiễm.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ nhất về tương lai, nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn trừ sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo trong tương lai sẽ trở thành những người thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Với thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, họ làm Y chỉ sư cho các người khác. Họ không có thể huấn luyện trong tăng thượng giới, trong tăng thượng tâm, trong tăng thượng tuệ. Những người ấy sẽ trở thành những người thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Các người ấy, do thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, lại làm Y chỉ sư cho những người khác, họ không có thể huấn luyện trong tăng thượng giới, trong tăng thượng tâm, trong tăng thượng tuệ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, do Pháp ô nhiễm nên Luật ô nhiễm, do Luật ô nhiễm nên Pháp ô nhiễm.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ hai về tương lai, nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn trừ sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo trong tương lai sẽ trở thành những người thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Do thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, khi họ thuyết về Thắng pháp hay về Quảng thuyết (*Vedalla*), họ rơi vào hắc pháp, không có thể giác ngộ rõ ràng. Này các Tỷ-kheo, đây là do Pháp ô nhiễm nên Luật ô nhiễm, do Luật ô nhiễm nên Pháp ô nhiễm.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ ba về tương lai, nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn tận sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, sẽ có những Tỷ-kheo trong tương lai thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Do thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, đối với các kinh tạng do Như Lai tuyên thuyết, thâm sâu, ý nghĩa sâu kín, siêu thế, liên hệ đến tánh không; khi các kinh ấy được thuyết giảng, họ không có nghe, họ không có lắng tai, họ không an trú tâm liễu giải; họ không nghĩ rằng các kinh ấy cần phải học tập, cần phải học thuộc lòng. Còn những kinh điển do các thi sĩ làm, những bài thơ với những chữ văn hoa, với những câu văn hoa, thuộc ngoại điển do các đệ tử thuyết; khi các kinh ấy được thuyết giảng, họ sẽ lắng nghe, họ sẽ lắng tai, họ an trú tâm liễu giải. Các pháp ấy, họ sẽ nghĩ cần phải học tập, cần phải học thuộc lòng. Này các Tỷ-kheo, đây là do Pháp ô nhiễm nên Luật ô nhiễm, do Luật ô nhiễm nên Pháp ô nhiễm.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ tư về tương lai, nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn tận sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, sẽ có những Tỷ-kheo trong tương lai thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập. Do thân không tu tập, giới không tu tập, tâm không tu tập, tuệ không tu tập, nên các trưởng lão

Tỷ-kheo ấy sẽ sống đầy đủ, biếng nhác, dẫn đầu trong thói đọa, từ bỏ gánh nặng viễn ly, không có hăng hái tinh tấn để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Và quần chúng về sau sẽ đi theo tà kiến của họ. Họ sẽ trở thành những người sống đầy đủ, biếng nhác, dẫn đầu trong thói đọa, từ bỏ gánh nặng viễn ly, sẽ không hăng hái tinh tấn để chứng đạt những gì chưa chứng đạt, để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, để chứng ngộ những gì chưa chứng ngộ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, do Pháp ô nhiễm nên Luật ô nhiễm, do Luật ô nhiễm nên Pháp ô nhiễm.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ năm về tương lai, hiện nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn tận sự sợ hãi ấy.

Này các Tỷ-kheo, năm sự sợ hãi về tương lai này, nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết chúng. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn tận những sự sợ hãi ấy.

X. KINH SỰ SỢ HÃI TRONG TƯƠNG LAI THỨ TƯ (*Catutthaanāgatabhayasutta*) (A. III. 108)

80. Có năm sự sợ hãi về tương lai này, hiện chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết chúng. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn tận những sự sợ hãi ấy.

Này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo trong tương lai sẽ tham muốn các y tốt đẹp. Do họ tham muốn các y tốt đẹp, họ sẽ từ bỏ các y nhặt nơi đồng rác; họ sẽ từ bỏ các khu rừng, các vùng cao nguyên, các trú xứ xa vắng; họ sẽ đi đến các làng, thị trấn, kinh đô vua chúa và sống tại các chỗ ấy. Vì nhân y áo, họ sẽ rơi vào những hành vi tầm cầu không thích hợp.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ nhất về tương lai, hiện nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn trừ sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo trong tương lai sẽ tham muốn các đồ ăn khát thực ngon lành. Do họ tham muốn các đồ ăn khát thực ngon lành, họ sẽ từ bỏ nếp sống khát thực, từ bỏ các khu rừng, các vùng cao nguyên, các trú xứ xa vắng. Họ sẽ đi vào các làng, thị trấn, kinh đô của vua và sinh sống tại đây, tìm cầu các món ăn thượng vị hợp với đầu lưỡi. Do nhân đồ ăn khát thực, họ sẽ rơi vào nhiều hành động tầm cầu không thích hợp.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ hai về tương lai, hiện nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn trừ sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo trong tương lai sẽ tham muốn các sàng tọa tốt đẹp. Do họ tham muốn các sàng tọa tốt đẹp, họ sẽ từ bỏ nếp sống dưới gốc cây, họ sẽ từ bỏ các khu rừng, các vùng cao nguyên, các trú xứ xa vắng. Họ sẽ đi vào các làng, thị trấn, kinh đô của vua và sinh sống tại đây. Vì nhân sàng tọa, họ sẽ rơi vào nhiều hành động tầm cầu không thích hợp.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ ba về tương lai, hiện nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn trừ sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, sẽ có những Tỷ-kheo trong tương lai sẽ sống liên hệ với Tỷ-kheo-ni, các Chánh học nữ, các Sa-di-ni. Khi sống liên hệ với Tỷ-kheo-ni, Chánh học nữ, Sa-di-ni, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi là: Họ sẽ không thích thú sống Phạm hạnh, hay họ sẽ rơi vào một trong những tội lỗi ô nhiễm, sẽ từ bỏ học pháp và trở lui lại đời sống thế tục.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ tư về tương lai, hiện nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn trừ sự sợ hãi ấy.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, sẽ có những Tỷ-kheo trong tương lai sống liên hệ với các người có hệ lụy đến khu vườn, với các Sa-di. Khi sống liên hệ với các người có hệ lụy đến khu vườn và với các Sa-di, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi là: Họ sẽ sống và tận hưởng các vật liệu cất chứa, và họ sẽ làm các thô tướng đối với đất đai và đối với các sản phẩm trồng trọt.

Này các Tỷ-kheo, đây là sự sợ hãi thứ năm về tương lai, hiện nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết sự sợ hãi ấy. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn tận sự sợ hãi ấy.

Năm sự sợ hãi về tương lai này, này các Tỷ-kheo, hiện nay chưa sanh khởi nhưng sẽ sanh khởi trong tương lai, các ông cần phải hoàn toàn rõ biết chúng. Sau khi hoàn toàn rõ biết, các ông cần phải tinh tấn để đoạn tận những sợ hãi ấy.